

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 14-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Văn Chuộng

Ông Nguyễn Phước Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH N, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1983, tại xã TX, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú: Ấp So Đũa Bé, xã TX, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lộc, sinh năm 1955 (Chết) và bà Nguyễn Hoài Dung, sinh năm 1961 (Còn sống); anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh 1977, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị cáo đang bị tạm giam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Huỳnh Thanh S, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp Phước Trung 2, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

TĐ, sinh năm 1996, địa chỉ: Ấp Phước Thọ, xã Vĩnh Phước B, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

Người làm chứng: Huỳnh Thị Kim H, địa chỉ: Ấp Phước Trung 2, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)

Nguyễn Minh C, địa chỉ: Ấp Phú Lợi, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24 tháng 02 năm 2019, nhận được tin báo

tổ giác của quần chúng, Đội C sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đã tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Minh N đang có hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại quán cà phê Gia Bảo thuộc ấp Tân Phú, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh N khai nhận do có quen biết với Huỳnh Thanh S là chủ quán cà phê Gia Bảo, trong quá trình qua lại bị cáo Nhân biết quán Gia Bảo hoạt động trá hình nên Nhân nói với S có quen biết với một số người ở Công an huyện và Huyện ủy Châu Thành A, yêu cầu S đưa mỗi tháng 2.000.000đồng nạp tiền điện thoại cho những người này để khi có kiểm tra những người này cho hay. S tin lời bị cáo Nhân nên đồng ý đưa tiền, thỏa thuận giao tiền vào ngày 10 dương lịch hàng tháng. Tính đến khi bị bắt quả tang, bị cáo Nhân đã nhận tiền của S 05 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 10/10/2018, Nhân đến quán cà phê Hồng Trân lấy 2.000.000đồng do chị Huỳnh Thị Kim H là chị ruột của S (chủ quán cà phê Hồng Trân) trực tiếp giao tiền.

Lần thứ hai: Vào ngày 10/11/2018, Nhân đến quán cà phê Hồng Trân nhận 2.000.000đồng trực tiếp từ chị H.

Lần thứ ba: Vào ngày 10/12/2018, Nhân cũng nhận 2.000.000đồng từ chị H tại quán Hồng Trân.

Lần thứ tư: Vào ngày 10/01/2019, Nhân tiếp tục nhận 2.000.000đồng từ tay chị H tại quán Hồng Trân.

Lần thứ năm: Ngày 24/02/2019, Nhân đến quán cà phê Gia Bảo để nhận tiền, lần này chị TĐ là vợ S trực tiếp đưa cho Nhân 1.500.000đồng, Nhân vừa nhận xong thì bị bắt quả tang.

Như vậy, tổng số tiền mà Nhân đã nhận để bảo kê quán cà phê Gia Bảo là 9.500.000đồng, đây là tiền của anh S, chị Đào. Sau khi nhận tiền của 04 lần đầu Nhân đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam 1.500.000đồng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu vàng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen.
- 01 (một) tờ giấy tập kẻ ô vuông.
- Tạm giữ trên người Nguyễn Minh N 450.000đồng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS-HCTA ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Nhân về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm điểm

s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 12 tháng đến 24 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Thanh S và TĐ có đơn không yêu cầu bị cáo Nhân trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 9.500.000đồng nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu vàng bị cáo dùng để phạm tội và 1.500.000đồng bị cáo nhận lần thứ năm là tiền thu lợi bất chính đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo Nhân nộp lại 8.000.000đồng tiền đã nhận của bị hại để sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 450.000đồng của bị cáo đề nghị tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nhân: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 (một) tờ giấy tập kẻ ô vuông;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan C sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố hình sự. Tại phiên tòa, người làm chứng Huỳnh Thị Kim H vắng mặt, tuy nhiên qua hồ sơ đã thể hiện có lời khai của Huỳnh Thị Kim H, sự vắng mặt của chị H cũng không làm ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án nên Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt đối Huỳnh Thị Kim H.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Minh N đều thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện. Đối chiếu lời thừa nhận của bị cáo với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án là phù hợp, chứng minh được như sau: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/02/2019 khi đang thực hiện hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thì bị cáo Nhân bị bắt quả tang. Quá trình điều tra đã chứng minh được bị cáo Nhân lợi dụng lòng tin của anh Huỳnh Thanh S và chị TĐ là chủ quán cà phê trá hình Gia Bảo, bị cáo đưa ra thông tin giả là có quen biết với một số người ở Công an huyện và Huyện ủy Châu Thành A, yêu cầu S đưa tiền nạp tiền điện thoại cho những người này để khi có kiểm tra họ sẽ báo cho hay. Bị hại S và Đào tin lời của Nhân nên thông nhất hàng tháng vào ngày 10 dương lịch sẽ đưa Nhân 2.000.000đồng để lo bảo kê quán. Tổng cộng bị cáo Nhân đã nhận của anh S, chị Đào 05 lần tiền, 04 lần đầu nhận thông qua chị Huỳnh Thị Kim H, lần thứ 5 nhận từ chị TĐ, tổng cộng Nhân đã nhận 9.500.000đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc dùng thông tin giả để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nhân đã

đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khiến người dân hoang mang, lo lắng nên cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng để áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo vừa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đồng thời cũng vừa giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 9.500.000đồng nên không đặt ra xem xét. Tuy nhiên, đây là số tiền Nhân thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nhân phải nộp lại 8.000.000đồng đã nhận và tịch thu 1.500.000đồng đang tạm giữ do bị bắt khi phạm tội quả tang để sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Vật chứng bị thu giữ trong vụ án gồm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu vàng do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền 1.500.000đồng bị cáo nhận lần thứ năm và bị bắt quả tang được tịch thu sung công quỹ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 (một) tờ giấy tập kẻ ô vuông trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 450.000đồng là tài sản của bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 12 tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 25 tháng 2 năm 2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 14 tháng 6 để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 (một) tờ giấy tập kẻ ô vuông.

- Tịch thu để sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu vàng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh N nộp trả số tiền 8.000.000đồng đã nhận

của bị hại để sung công quỹ nhà nước. Tạm giữ số tiền 450.000đồng của bị cáo Nguyễn Minh N để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Minh N phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên